

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **121/2020/HS-ST**  
Ngày: 25-6-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Châu Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Hiệp;

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn P (tên gọi khác: C), sinh năm: 1986 tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phan Văn A và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Nhân thân:

- Ngày 27/6/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai (nay là thị xã Long Khánh) xét xử và tuyên phạt 07 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ Luật Hình sự năm 1999. Ngày 07/10/2003, đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 16/6/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử và tuyên phạt 01 năm 10 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ Luật Hình sự năm 1999. Ngày 18/12/2007, đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 28/6/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xét xử và tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ Luật Hình sự năm 1999. Ngày 05/6/2013, đã chấp hành xong hình phạt tù.

*Bị hại:* Anh Vũ Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn L. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 27/12/2019, Phan Văn P đi bộ ngang qua công trình đang xây dựng địa chỉ tại phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì không thấy ai nên nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Thực hiện ý định trên, P đi bộ lên tầng 3 thì thấy anh Vũ Văn H đang nằm ngủ, cách chỗ anh H nằm ngủ khoảng 50cm có để một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A20s, màu đen đang sạc pin. Lúc này, P đi đến gần chiếc điện thoại đang sạc và cầm dây sạc kéo điện thoại ra thì làm phát sinh tiếng động nên anh H tỉnh dậy và nhìn thấy P cầm chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20s, màu đen của anh H rồi bỏ chạy về hướng cầu thang. Lúc này, anh H tri hô “trộm, trộm” và đuổi theo P đến chân cầu thang tầng 2 thì cùng lúc này có anh Nguyễn Văn Lâm đang nằm ngủ tại tầng 3, nghe tiếng tri hô của anh H nên chạy đến cùng anh H bắt giữ P. Sau đó, anh H giao Phan Văn P cho Công an phường Hòa P cùng vật chứng là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A20s, màu đen để Công an phường P Hòa lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Đến 16 giờ 15 Pt cùng ngày 27/12/2019, Công an phường Hòa P chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Phan Văn P và vật chứng trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tHnh phố Thủ Dầu Một để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 01/KLTS-TTHS ngày 02/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tHnh phố Thủ Dầu Một kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen trị giá 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A20s, màu đen là tài sản của anh Vũ Văn H nên ngày 11/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tHnh phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại chiếc điện thoại trên cho anh H theo Quyết định xử lý vật chứng số 63 ngày 10/01/2020 và hiện nay, anh H không có yêu cầu gì khác đối với Phan Văn P.

Cáo trạng số 121/CT-VKS-HS ngày 10/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Phan Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Không có.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó, quyết định, Hình vi tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hình vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 20 ngày 27/12/2019, tại công trình đang xây dựng địa chỉ tại đường D3, khu phố 3, phường Hòa P, tHnh phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Phan Văn P đã có Hình vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A20s, màu đen, trị giá 5.000.000 (năm triệu) đồng của anh Vũ Văn H thì bị bắt quả tang. Do đó, Hình vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hình vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết Hình vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện Hình vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, Hình vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hình vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại; bị cáo có trình độ văn hóa thấp. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là nặng so với tính chất, mức độ thực hiện Hình vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần có mức hình phạt nhẹ hơn để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và giáo dục bị cáo trở tHnh người tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra, xem xét giải quyết.

[7] Về biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn P 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2019.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về biện pháp tư pháp: Không có.

5/ Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THA thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Châu Giang**